

DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 5/2026

KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
a	Viên chức			30	
1	Huỳnh Ngọc Mai	01014004	A1	A1	
2	Tạ Minh Cường	01014002	A3	A2	Thông nhất đề nghị của đơn vị
3	Trần Nguyên Bảo Trân	01014038	A2	A2	
4	Huỳnh Duy An	01014051	A4	A4	
5	Ngô Hoàng Anh	01014005	A4	A4	
6	Trần Nam Anh	01014046	A2	A2	
7	Vũ Hạnh Chiêu	01014026	A3	A3	
8	Ngô Phong Cường	01014029	A1	A1	
9	Nguyễn Minh Đức Cường	01014033	A1	A1	
10	Nguyễn Hồng Đức	01014013	A3	A3	
11	Nguyễn Minh Đức	01014017	A4	A4	
12	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	01014034	A4	A4	
13	Trần Trung Hiếu	01014020	A3	A3	
14	Mạnh Lê Hoàn	01014018	A1	A1	
15	Phan Thanh Hoàng	01014042	A3	A3	
16	Lê Thế Huân	01014019	A4	A4	
17	Tăng Cẩm Huê	01014010	A3	A3	Nhắc nhở GV thực hiện nghiêm túc về giờ giấc lên lớp (ngày 24/4/2026 vào lớp trễ)
18	Nguyễn Thùy Linh	01014030	A3	A3	
19	Đặng Đức Minh	01014024	A3	A3	
20	Trần Giang Nam	01014048	A2	A2	
21	Nguyễn Thị Tố Nga	01014022	A3	A3	
22	Nguyễn Trần Thanh Nhân	01014025	A4	A4	
23	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	01014032	A3	A3	
24	Nguyễn Anh Tăng	01014006	A1	A1	
25	Nguyễn Khương Thành	01014052	A1	A1	

Stt	Họ và tên	Mã E-office	Đơn vị xếp loại thi đua	Kết quả xếp loại thi đua	
				Xếp loại	Ghi chú
26	Trần Công Tiến	01014009	A4	A4	
27	Cao Văn Tuấn	01014045	A3	A3	
28	Trần Hiếu Trinh	01014021	A3	A3	
29	Nguyễn Văn Yên	01014016	A3	A3	
30	Lâm Viết Dũng	01007009	A1	A1	

Tổng số CB-GV-NV	30
Xếp loại A1:	7
Xếp loại A2:	4
Xếp loại A3:	12
Xếp loại A4:	7

THƯ KÝ TT HĐTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2026
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HC

Lưu Hoàng Hải Yến

Nguyễn Thành Nam